TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 - TH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 78/2025/QĐCNTTLH	*TH, ngày 01 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Đỗ Thị LA và anh Phạm Tuấn Đ.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 8 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của chị Đỗ Thị LA.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 9 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Chị Đỗ Thị LA; sinh năm: 1989; HKTT: Thôn VH, xã NL, tỉnh TH; nơi ở hiện nay: Thôn LL, xã NL, tỉnh TH.

2. Anh Phạm Tuấn Đ; sinh năm: 1984; HKTT: Thôn VH, xã NL, tỉnh TH; nơi ở hiện nay: Thôn VH, xã NL, tỉnh TH.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 9 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 9 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị LA và anh Phạm Tuấn Đ.

- Về con chung: Chị A và anh Đ có 02 con chung là cháu Phạm Việt Đ, sinh ngày 11/10/2011 và cháu Phạm Đăng K, sinh ngày 28/5/2015. Giao cháu Đ cho anh Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu K cho chị A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Không ai phải cấp dưỡng

nuôi con chung.

Chị A, anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị A, anh Đ không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cấp tỉnh;
- UBND xã NL;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lê Xuân Vinh